

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH QUÍ III NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÍ 3		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	-	18.376.779.000	-	1.688.139.679		9,1
I	Các khoản thu 100%	-	365.000.000	-	92.151.435		25,2
1	Phí, lệ phí		18.000.000		2.152.000		11,96
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	-	235.000.000	-	68.685.361		29,23
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	-	-	-	-		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	-	-	-	-		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	-	-	-	-		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định	-	-	-	-		
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	-	-	-	-		
8	Thu khác		112.000.000		21.314.074		19,03
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	-	13.605.200.000	-	695.988.244	-	218
1	Các khoản thu phân chia	-	705.200.000	-	286.488.244	-	215
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		100.000.000		118.044.881		118,04
	- Thuế thu nhập cá nhân từ các hộ kinh doanh		178.400.000		33.952.539		



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÍ 3		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		38.000.000		2.700.000		7,11
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất		45.000.000		40.332.325		89,63
	-Thuế giá trị gia tăng		292.800.000		79.045.865		
	- Điều tiết khác		51.000.000		12.412.634		
2	Thu tiền sử dụng đất	-	12.900.000.000	-	409.500.000		3,17
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	-	-	-	-		
		-					
IV	Thu chuyển nguồn	-	216.823.000		-		-
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	-	700.000.000				-
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	3.489.756.000	-	900.000.000		25,79
	- Thu bổ sung cân đối		3.489.756.000		900.000.000		25,79
	- Thu bổ sung có mục tiêu						

TÀI CHÍNH KẾ TOÁN



Phan Huy Vũ



Đồng Tâm, ngày 04 tháng 10 năm 2023

T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Chủ tịch



Đinh Văn Châu